

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 89/1998/QĐ-TTg ngày 7-5-1998 phê duyệt Chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường an ninh, quốc phòng khu vực 33 xã và 1 thị trấn vùng cao biên giới tỉnh Hà Giang.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét Tờ trình số 1390/UB-CV ngày 13-11-1997 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang và đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2569/BKH-VPTĐ ngày 21-4-1998,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.-** Phê duyệt Chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường an ninh, quốc phòng 33 xã và 1 thị trấn vùng cao biên giới tỉnh Hà Giang với những nội dung chủ yếu sau :

**1. Phạm vi và địa điểm:** Địa bàn thực hiện Chương trình gồm 33 xã và 1 thị trấn thuộc 7 huyện: Mèo Vạc, Đồng Văn, Yên Minh, Quản Bạ, Hoàng Su Phì, Vị Xuyên, Xín Mần. Tổng diện tích toàn vùng là 118.514 ha với 11.930 hộ, trên 71.000 người, bao gồm:

- Các xã Thượng Phùng, Xín Cái và Sơn Vĩ thuộc huyện Mèo Vạc.

- Các xã Lũng Cú, Ma Lé, Lũng Táo, Đồng Văn, Xà Phìn, Phố Là, Sủng Là, Phó Cáo và thị trấn Phó Bảng thuộc huyện Đồng Văn.

- Các xã Phú Lũng, Thắng Mő, Bạch Đích và Na Khê thuộc huyện Yên Minh.

- Các xã Bát Đại Sơn, Nghĩa Thuận, Tùng Vài, Tả Ván, Cao Mã Pò thuộc huyện Quản Bạ.

- Các xã Bản Máy, Thàng Tìn, Thèn Chu Phì và Pố Lồ thuộc huyện Hoàng Su Phì.

- Các xã Minh Tân, Thanh Thủy, Thanh Đức, Xín Chải, Lao Chải thuộc huyện Vị Xuyên.

- Các xã Pà Vây Sủ, Xín Mần, Nàn Xỉn, Chí Cà thuộc huyện Xín Mần.

### 2. Mục tiêu của Chương trình:

a) Phát triển kinh tế - xã hội:

- Về kinh tế: Đẩy mạnh sản xuất nông, lâm nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất nông - lâm sản hàng hóa; trước mắt phá bỏ cây thuốc phiện ở những nơi còn gieo trồng, tập trung phát triển cây lương thực và chăn nuôi đại gia súc... đồng thời có kế hoạch tận dụng đất đai để trồng chè, cây ăn quả, cây dược liệu; thực hiện giao đất, giao và khoán rừng tới từng hộ gia đình, xây dựng nông thôn mới nhằm ổn định dân cư và sản xuất, giảm nhanh số hộ dồi.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng : Ưu tiên đầu tư nâng cấp, cải tạo và xây dựng mới hệ thống đường giao thông, nhất là các tuyến ra các cửa khẩu, tuyến hành lang biên giới; tiếp tục xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện nhỏ, cấp nước ăn và nước sản xuất, thông tin liên lạc, phát thanh truyền hình, trường học và trạm y tế xã.

- Về xã hội: Tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc nhất là giáo dục, y tế nhằm nâng cao trình độ dân trí, đời sống văn hóa tinh thần của đồng bào các dân tộc vùng cao biên giới, xóa mù chữ, phổ cập văn hóa cấp I cho thanh niên; chăm sóc tốt sức khỏe cho đồng bào.

**b) Bảo đảm an ninh, quốc phòng:**

Nhanh chóng hoàn thành dứt điểm việc rà phá mìn ở các vùng đất còn mìn để đưa vào sản xuất nông nghiệp, ổn định các điểm dân cư sát biên giới. Đầu tư xây dựng các đồn biên phòng, các cửa khẩu, trước mắt là nhà ở, thông tin liên lạc, nước ăn ... tạo điều kiện thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

**3. Tổ chức quản lý thực hiện Chương trình:** Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang lập Ban Chỉ đạo Chương trình do một đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh làm Trưởng ban, lãnh đạo các ngành chức năng liên quan của tỉnh làm thành viên. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Giang làm nhiệm vụ thường trực giúp tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương phối hợp các Chương trình, dự án của Nhà nước trên địa bàn vùng thực hiện Chương trình.

**Điều 2.-** Căn cứ những nội dung chính nêu trên, giao Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang chỉ đạo lập các dự án đầu tư các công trình cụ thể trong Chương trình tổng thể dựa trên việc lựa chọn các nội dung ưu tiên cấp bách khác nhau đối với mỗi xã. Các Bộ, ngành Trung ương có liên quan có trách nhiệm tham gia giúp tỉnh đảm bảo tính đồng bộ của dự án trên cùng một địa bàn. Việc thẩm định, phê duyệt dự án phải tuân theo các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

Căn cứ dự án đầu tư các công trình trong Chương trình tổng thể đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí kế hoạch vốn hàng năm.

**Điều 3.-** Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang vận dụng các chính sách, chế độ để ra những biện pháp cụ thể trong việc thực hiện Chương trình tổng thể này; đồng thời phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương có liên quan nghiên cứu trình Thủ tướng Chính phủ quyết định những chính sách mang tính đặc thù của các dự án thuộc Chương trình nhằm ổn định, phát triển kinh tế - xã hội,

nâng cao đời sống đồng bào các dân tộc, góp phần bảo vệ an ninh, quốc phòng vùng biên giới.

**Nguồn vốn thực hiện Chương trình:** Ngoài nguồn vốn ngân sách, tỉnh được huy động các nguồn vốn khác theo quy định hiện hành (vốn tự có, vốn vay, vốn huy động trong nhân dân ...).

**Điều 4.-** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Giang và huyện Mường Tè của Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

**QUYẾT ĐỊNH** của Thủ tướng Chính phủ số 90/1998/QĐ-TTg ngày 8-5-1998 về các biện pháp khắc phục hậu quả nắng hạn, thiên tai những tháng đầu năm 1998.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân các tỉnh và đề nghị của các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thủy sản, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Để khắc phục tình hình thiệt hại nghiêm trọng do nắng hạn, thiên tai gây ra trong những tháng cuối năm 1997, đầu năm 1998, sớm ổn định đời sống nhân dân, khôi phục và phát triển sản xuất,*